

Số: **03** /2019/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **22** tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước  
về đăng ký biện pháp bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản  
gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 107/TTr-STP ngày 28 tháng 11 năm 2018.*



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2019 và thay thế Quyết định số 13a/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông; Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chủ

tịch UBND cấp huyện; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, NN, NC.

M

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Huy**



**QUY CHẾ**

**Phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký  
biện pháp bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản  
gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01  
năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là đăng ký biện pháp bảo đảm) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch.

2. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; trách nhiệm, quyền hạn người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

3. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.

**Điều 3. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp**

1. Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan sau đây có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm:

- a) Sở Tài nguyên và Môi trường;
- b) Sở Tài chính;

- c) Sở Nội vụ;
- d) Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông;
- đ) Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- e) Các cơ quan truyền thông của tỉnh gồm: Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông;
- g) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- h) Các tổ chức hành nghề công chứng;
- i) Các cơ quan thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất
- k) Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

#### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác hàng năm, tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.
2. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
3. Rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm.
4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.
5. Kiểm tra, thanh tra, theo dõi thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm.
6. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.
7. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm; trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm.
8. Xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.
9. Cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm.
10. Tổ chức họp nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh.
11. Cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; công bố thông tin về biện pháp bảo đảm và trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 5. Phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác hàng năm; tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm**

### 1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh ban hành; tổ chức sơ, tổng kết hàng năm về kết quả triển khai hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

### 2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch công tác hàng năm về công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm, tổ chức sơ, tổng kết và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình.

### 3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan khác

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

## **Điều 6. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật**

1. Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng: Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động công chứng, chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm; trong cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; tích cực tra cứu thông tin về giao dịch bảo đảm, tăng cường chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm, phối hợp với các Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn và đúng pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Văn phòng đăng ký đất đai, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản pháp luật có liên quan; trao đổi, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm, về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm cho các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.

4. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp

bảo đảm và các văn bản liên quan; làm đầu mối tiếp nhận thông tin liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm của các tổ chức tín dụng, báo cáo UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo.

### **Điều 7. Rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm**

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tiến hành rà soát các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm do Trung ương và tỉnh ban hành để kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định liên quan đến các hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm.

### **Điều 8. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm**

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam- Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, cơ quan truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm.

### **Điều 9. Kiểm tra, thanh tra, theo dõi thi hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm**

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các Văn phòng đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh về kết quả thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện liên quan phục vụ việc kiểm tra, thanh tra về hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia đầy đủ việc kiểm tra định kỳ về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm tại các Văn phòng đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với nhau trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 10. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai báo cáo về tình hình, tổ chức, kết quả thực hiện về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn gửi Sở Tư pháp theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tư pháp định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

**Điều 11. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm; trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm**

1. Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm bố trí nguồn nhân lực thực hiện hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí phục vụ hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

**Điều 12. Xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn ngay sau khi có hướng dẫn thực hiện từ các cơ quan có thẩm quyền cấp trên.

**Điều 13. Cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm.

**Điều 14. Tổ chức họp nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh**

Căn cứ tình hình thực tế về hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm tại địa phương, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND các huyện, thị xã để tổ chức họp nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh với sự tham gia của đại diện các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng đăng ký đất đai, các tổ chức tín dụng trong quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng về giao dịch bảo đảm và đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

**Điều 15. Cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; công bố thông tin về biện pháp bảo đảm và trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, công bố thông tin về biện pháp bảo đảm trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm gửi thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện việc công bố theo quy định.

2. Văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của cơ quan mình cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu, trừ trường hợp có căn cứ từ chối cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 61, Nghị định số 102/2017/NĐ-CP. Phối hợp với các cơ quan thi hành án dân sự trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm, an toàn, đúng pháp luật, đồng thời chia sẻ thông tin giữa các tổ chức hành nghề công chứng về tình trạng pháp lý của tài sản nhằm đảm bảo tính an toàn cho các hợp đồng, giao dịch có liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Văn phòng đăng ký đất đai; cơ quan đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản; cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm trao đổi thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm một cách kịp thời, đầy đủ, chính xác.

**Điều 16. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Quy chế này. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy